

**PHỤ LỤC 3.4: KHUNG CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH BÁC SĨ ĐỀ CẤP GIẤY
PHÉP HÀNH NGHỀ VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ Y HỌC DỰ PHÒNG**
(Ban hành kèm theo Bản công bố số 133/BVĐKLG ngày 01/04/2026
của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang)

I. ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH

Bác sĩ y học dự phòng (người có văn bằng bác sĩ y học dự phòng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sĩ y học dự phòng).

Có đủ điều kiện sức khỏe, phẩm chất đạo đức, không thuộc các trường hợp bị cấm hành nghề theo quy định của pháp luật.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THỰC HÀNH

Các Học viên học thực hành tập trung, toàn thời gian 12 tháng tại Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang, trong đó:

STT	Khoa	Thời gian (tháng)	Ghi chú
1	2	3	4
1	Hội sức cấp cứu-CD	03	Một số nội dung học thực hành chuyên môn khác: Các Học viên học thực hành thêm các kỹ thuật khác theo phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục V- Thông tư 32/2023/TT-BYT
2	Nội	02	
3	Ngoại	02	
4	Nhi	02	
5	Phụ Sản-CSSKSS	02	
6	Truyền nhiễm	01	
Tổng thời gian thực hành		12	

Thời gian thực hành tại các chuyên khoa (cột 2) có thể có sự thay đổi phù hợp với thực tế. Tổng thời gian thực hành không thay đổi.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho bác sĩ y học dự phòng kiến thức, kỹ năng và thái độ nghề nghiệp cần thiết để thực hiện các hoạt động chuyên môn theo phạm vi hành nghề y học dự phòng được cấp giấy phép.

2. Mục tiêu cụ thể:

Sau thời gian thực hành, học viên đạt được các mục tiêu sau:

2.1. Về kiến thức

Nắm vững kiến thức chuyên môn cơ bản; các quy định về khám bệnh, chữa bệnh; quy chế chuyên môn; các quy định pháp luật liên quan đến lĩnh vực y học dự phòng.

2.2. Về kỹ năng

- Thực hiện được các hoạt động chuyên môn trong khám bệnh, chữa bệnh và các hoạt động y học dự phòng theo phạm vi hành nghề; làm hồ sơ bệnh án, hồ sơ chuyên môn và thực hiện kỹ thuật theo quy định.

- Có kỹ năng làm việc nhóm, phối hợp liên chuyên khoa, giao tiếp hiệu quả với người bệnh và người nhà người bệnh.

2.3. Về thái độ

- Có thái độ nghề nghiệp đúng đắn, tuân thủ y đức, quy tắc ứng xử của cán bộ y tế.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn người bệnh, bảo mật thông tin, kiểm soát nhiễm khuẩn và phòng ngừa sai sót chuyên môn.

- Có tinh thần trách nhiệm, cầu thị, học hỏi, chủ động nâng cao năng lực chuyên môn trong quá trình thực hành.

IV. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH

- Nội dung về lý thuyết: Quy định về khám bệnh, chữa bệnh; quy chế chuyên môn; hướng dẫn chuyên môn liên quan đến y học dự phòng; đạo đức hành nghề; an toàn người bệnh; kiểm soát nhiễm khuẩn; kỹ năng giao tiếp và ứng xử trong hoạt động chuyên môn.

- Nội dung về thực hành: Thực hành khám bệnh, làm hồ sơ bệnh án, tham gia các hoạt động chuyên môn y học dự phòng; giám sát, phòng chống dịch bệnh; thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo phạm vi hành nghề y học dự phòng và danh mục kỹ thuật được phê duyệt, cụ thể:

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
I	Khoa Hồi sức cấp cứu – Chống độc
A	Chẩn đoán và điều trị một số bệnh thông thường
1	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân Suy hô hấp cấp
2	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân choáng
3	Xử trí cấp cứu ngừng tuần hoàn - hô hấp
4	Chẩn đoán và xử trí Shock
5	Chẩn đoán và điều trị Shock phản vệ
6	Chẩn đoán và điều trị ngộ độc cấp

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
7	Chẩn đoán và điều trị đột quỵ não
8	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân suy thận mạn tính
9	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân tràn dịch màng phổi
10	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân phù phổi cấp
11	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân suy thận cấp
12	Chẩn đoán và điều trị xuất huyết tiêu hóa
13	Chẩn đoán và điều trị tăng huyết áp cấp cứu
14	Chẩn đoán và điều trị cơn đau thắt ngực
B	Các dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa hồi sức cấp cứu thông thường
1	Vận hành máy Monitor
2	Điện tim thường
3	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp
4	Nuôi dưỡng người bệnh bằng đường truyền tĩnh mạch ngoại biên
5	Chọc dò dịch ổ bụng xét nghiệm
6	Chọc tháo dịch ổ bụng điều trị
7	Xử trí hạ huyết áp tư thế
8	Cấp cứu cao huyết áp
9	Cấp cứu tụt huyết áp
10	Đo áp lực tĩnh mạch trung tâm
11	Theo dõi áp lực tĩnh mạch trung tâm
12	Theo dõi điện tim liên tục tại giường
13	Chăm sóc ống nội khí quản
14	Chọc tháo dịch màng phổi

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
15	Chọc dịch ổ bụng
16	Đặt ống nội khí quản
17	Khí dung đường thở ở bệnh nhân nặng
18	Khí dung thuốc giãn phế quản
19	Kỹ thuật vỗ rung dẫn lưu tư thế
20	Sơ cứu bỏng
21	Thay canuyn mở khí quản
22	Thở oxy qua gọng kính
23	Thở oxy qua mặt nạ
24	Cho ăn qua ống mở thông dạ dày hoặc hồng
25	Rửa dạ dày cấp cứu
26	Cho ăn qua ống thông dạ dày
27	Đặt ống thông dạ dày
28	Đặt ống thông hậu môn
29	Định nhóm máu tại giường
30	Kỹ thuật phòng và điều trị trào ngược dịch dạ dày
II	Khoa Nội
A	Chẩn đoán và điều trị một số bệnh thông thường
1	Bệnh Tăng huyết áp
2	Bệnh Goute
3	Bệnh Viêm khớp dạng thấp
4	Chẩn đoán và điều trị thoái hóa khớp gối

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
5	Cấp cứu hạ đường huyết
6	Hen phế quản cấp
7	Nhiễm trùng đường mật
8	Viêm bàng quang cấp
9	Viêm dạ dày cấp
10	Bệnh Đái tháo đường type 1,2
11	Hen phế quản
12	Loét dạ dày
13	Viêm gan mạn tính
14	Trào ngược dạ dày thực quản
15	Chóng mặt kịch phát
16	Xuất huyết tiêu hóa cao do loét dạ dày
17	Xơ gan
18	Đái máu
19	Phù phổi cấp
20	Suy tim mạn tính
21	Viêm khớp nhiễm khuẩn
22	Viêm phế quản cấp
23	Viêm phổi cộng đồng
24	Đau thắt ngực không ổn định
25	Đau thắt ngực ổn định
26	Điều trị COPD

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
27	Điều trị cơn nhịp nhanh
B	Dịch vụ kỹ thuật
1	Bóp bóng Ambu qua mặt nạ
2	Chọc dò dịch màng phổi
3	Khí dung thuốc giãn phế quản
4	Điện tim thường
5	Nghiệm pháp atropin
6	Nghiệm pháp dây thắt
7	Đặt sonde bàng quang
8	Chọc dò dịch ổ bụng xét nghiệm
9	Đặt ống thông dạ dày
10	Đặt ống thông hậu môn
11	Thụt tháo chuẩn bị sạch đại tràng
12	Thụt tháo phân
III	Khoa Ngoại
A	Chẩn đoán và điều trị một số bệnh thông thường
1	Chấn thương cột sống lưng, thắt lưng
2	Chấn thương cột sống và tủy sống cổ
3	Gãy các xương chi trên
4	Gãy các xương chi dưới
5	Gãy cổ xương đùi
6	Gãy xương đòn

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
7	Gãy xương và trật khớp vùng gối (Mâm chày, lồi cầu đùi)
8	Thoát vị đĩa đệm thắt lưng
9	Trật khớp chi trên trong chấn thương
10	Điều trị bỏng người lớn
11	Trật khớp vai tái hồi
12	Trật khớp háng
13	Vết thương phần mềm
14	Viêm ruột thừa
15	Trĩ
16	Thủng dạ dày, tá tràng
17	Lồng ruột
18	Rò hậu môn
19	Tắc ruột
20	Chấn thương bụng kín
21	Viêm tụy cấp
22	Viêm bàng quang
23	Chẩn đoán đa chấn thương
24	Chấn động não
25	Sỏi thận
26	Sỏi niệu quản
27	Sỏi bàng quang
28	Sỏi kẹt niệu đạo

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
29	U xơ tiền liệt tuyến
30	Hẹp bao quy đầu
B	Dịch vụ kỹ thuật
1	Tán sỏi niệu quản (kiến tập)
2	Đặt ống thông JJ trong hẹp niệu quản (kiến tập)
3	Dẫn lưu bàng quang
4	Thay băng, cắt chỉ
5	Khâu vết thương phần mềm
6	Cắt ruột thừa đơn thuần (kiến tập)
7	Cố định ngoại vi trong điều trị gãy hở chi trên
8	Cố định ngoại vi trong điều trị gãy hở chi dưới
9	Phẫu thuật thương tích phần mềm các cơ quan vận động (kiến tập)
10	Phẫu thuật vết thương bàn tay
11	Phẫu thuật vết thương phần mềm tổn thương gân gấp (kiến tập)
12	Nắn, bó bột gãy 1/3 trên thân xương cánh tay
13	Nắn, bó bột gãy 1/3 giữa thân xương cánh tay
14	Nắn, bó bột gãy 1/3 dưới thân xương cánh tay
15	Nắn, bó bột trật khớp khuỷu
16	Nắn, bó bột gãy 1/3 trên hai xương cánh tay
17	Nắn, bó bột gãy 1/3 giữa hai xương cánh tay
18	Nắn, bó bột gãy 1/3 dưới hai xương cánh tay
19	Nắn, bó bột gãy một xương cẳng tay

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
20	Nắn, bó bột gãy xương bàn, ngón tay
21	Nắn, bó bột trật khớp gối
22	Nắn, bó bột gãy 1/3 trên hai xương cẳng chân
23	Nắn, bó bột gãy 1/3 giữa hai xương cẳng chân
24	Nắn, bó bột gãy 1/3 dưới hai xương cẳng chân
25	Nắn, bó bột gãy xương chày
26	Nắn, bó bột gãy xương ngón chân
27	Nắn, bó bột trật khớp cổ chân
28	Nắn, bó bột trật khớp vai
29	Nắn, bó bột gãy xương đòn
30	Nẹp bột các loại, không nắn
IV	Khoa Nhi
A	Chẩn đoán và điều trị một số bệnh thông thường
1	Rối loạn tiêu hóa
2	Suy hô hấp cấp
3	Viêm tiểu phế quản cấp
4	Viêm phổi
5	Viêm thanh quản cấp
6	Viêm họng cấp
7	Viêm amydal cấp
8	Tiêu chảy cấp
9	Xử trí co giật

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
10	Dị ứng
11	Rối loạn điện giải
12	Nhiễm khuẩn tiết niệu
B	Dịch vụ kỹ thuật
1	Theo dõi độ bão hòa ô xy (SPO2) liên tục tại giường
2	Khí dung thuốc cấp cứu
3	Bóp bóng Ambu qua mặt nạ
4	Thủ thuật Heimlich (lấy dị vật đường thở)
5	Thở oxy gọng kính
6	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp
7	Đặt ống thông dạ dày
8	Cho ăn qua ống thông dạ dày
9	Thụt tháo phân
10	Nuôi dưỡng người bệnh bằng đường truyền tĩnh mạch ngoại biên
11	Chiếu đèn điều trị vàng da sơ sinh
12	Xét nghiệm đường máu mao mạch tại giường
13	Vận chuyển người bệnh an toàn
14	Tiêm truyền thuốc
V	Khoa Phụ sản
A	Chẩn đoán và điều trị một số bệnh thông thường
1	Dọa sảy thai, sảy thai
2	Ôi vỡ non, ôi vỡ sớm

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
3	Rau tiền đạo
4	Rau bong non
5	Thai ngoài tử cung
6	Thai lưu
7	U xơ tử cung
8	U buồng trứng
9	Tăng huyết áp – tiền sản giật
10	Viêm phần phụ
11	Viêm vú, viêm áp xe vú
12	Bệnh tuyến bartholin
13	Chữa vết mổ
14	Ngôi ngược
15	Ngôi ngang
16	Thai suy
17	Vỡ tử cung
18	Thai già tháng (thai quá ngày sinh)
19	Nhiễm khuẩn hậu sản
B	Dịch vụ kỹ thuật
1	Gây chuyển dạ bằng thuốc
2	Nghiệm pháp lọt ngôi chỏm
3	Đẻ chỉ huy bằng truyền oxytocin tĩnh mạch
4	Theo dõi nhịp tim thai và cơn co tử cung bằng monitor sản khoa

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
5	Đỡ đẻ thường
6	Forceps
7	Giác hút
8	Soi ối
9	Lấy khối máu tụ âm đạo, tầng sinh môn
10	Đỡ đẻ thường ngôi chỏm
11	Cắt và khâu tầng sinh môn
12	Xử trí tích cực giai đoạn 3 cuộc chuyển dạ đẻ
13	Nghiệm pháp bong rau, đỡ rau, kiểm tra bánh rau
14	Kỹ thuật bấm ối
15	Làm thuốc vết khâu tầng sinh môn nhiễm khuẩn
16	Khám thai
17	Nạo sót thai, nạo sót rau sau sảy, sau đẻ
18	Điều trị tắc tia sữa bằng máy hút
19	Hút buồng tử cung do rong kinh, rong huyết
20	Nạo hút thai trứng
21	Chích áp xe vú
22	Khám phụ khoa
23	Soi cổ tử cung
24	Làm thuốc âm đạo
25	Điều trị vàng da ở trẻ sơ sinh bằng phương pháp chiếu đèn
26	Đặt ống thông dạ dày (hút dịch hoặc nuôi dưỡng) sơ sinh

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
27	Khám sơ sinh
28	Chăm sóc rốn sơ sinh
29	Tắm sơ sinh
30	Bóp bóng Ambu, thổi ngạt sơ sinh
31	Hồi sức sơ sinh ngạt sau sinh
32	Đặt và tháo dụng cụ tử cung
33	Phá thai bằng thuốc cho tuổi thai đến hết 7 tuần
VI	Truyền nhiễm
A	Chẩn đoán và điều trị một số bệnh thông thường
1	Bệnh chân tay miệng
2	Cúm
3	Tiêu chảy cấp
4	Sốt xuất huyết
5	Viêm gan virus
6	Covid-19
7	Sốt phát ban
8	Sởi
9	Sốt rét
10	Thủy đậu
11	Quai bị
12	Đau mắt hột
13	Rotavirus

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
B	Dịch vụ kỹ thuật
1	Bóp bóng Ambu qua mặt nạ
2	Chọc dò dịch màng phổi
3	Khí dung thuốc giãn phế quản
4	Điện tim thường
5	Nghiệm pháp atropin
6	Nghiệm pháp dây thắt
7	Đặt sonde bàng quang
8	Chọc dò dịch ổ bụng xét nghiệm
9	Đặt ống thông dạ dày
10	Đặt ống thông hậu môn
11	Thụt tháo chuẩn bị sạch đại tràng
12	Thụt tháo phân

V. TÀI LIỆU GIẢNG DẠY, PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

1. Tài liệu giảng dạy

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành hiện hành.
- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
- Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
- Các thông tư, quy chế chuyên môn, hướng dẫn của Bộ Y tế liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh và phạm vi hành nghề.
- Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế phù hợp với từng chuyên ngành.
- Quy trình chuyên môn, phác đồ điều trị, danh mục kỹ thuật chuyên môn đã được phê duyệt tại đơn vị.
- Quy định về y đức, đạo đức hành nghề, quy tắc ứng xử của cán bộ y tế.

- Tài liệu về an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn và quản lý chất lượng bệnh viện.

- Mẫu hồ sơ bệnh án (bệnh án giấy, bệnh án điện tử) và các tài liệu đào tạo, hướng dẫn nội bộ của đơn vị

2. Phương pháp dạy học

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp hướng dẫn thực hành tại khoa lâm sàng.

- Hướng dẫn, kèm cặp trực tiếp trong quá trình khám bệnh, làm hồ sơ bệnh án và thực hiện kỹ thuật.

- Học viên tự học, tự rèn luyện kỹ năng dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

- Đánh giá, nhận xét thường xuyên trong quá trình thực hành.

VI. ĐÁNH GIÁ VÀ XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH

- Cách thức đánh giá đầu ra: Đánh giá năng lực học viên thông qua theo dõi quá trình thực hành tại các khoa lâm sàng, mức độ hoàn thành nội dung thực hành; khả năng khám bệnh, làm hồ sơ bệnh án, chẩn đoán, xử trí ban đầu, thực hiện kỹ thuật chuyên môn và thái độ nghề nghiệp theo quy định.

- Quy trình cấp giấy xác nhận quá trình thực hành: Căn cứ kết quả đánh giá của người hướng dẫn thực hành và xác nhận của khoa/phòng chuyên môn, bệnh viện cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho học viên theo quy định hiện hành./.